TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 139/2018/QĐST-HNGĐ	*Thanh Trì, ngày 25 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 196/2018/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: **Anh Lê Ngọc A - Sinh năm 1981**

HKTT: Thôn N, xã H, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện nay: phường T, quận N, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị T - Sinh năm 1981**

HKTT: Thôn N, xã H, huyện P, thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 và 84 của luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2106/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Ngọc A và chị Nguyễn Thị T.

2.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Lê Thảo H, sinh ngày 21/10/2004 và Lê Thị Anh T, sinh ngày 11/01/2012. Ghi nhận sự thỏa thuận của

anh chị: Giao chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung, anh Lê Ngọc A có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 2 con chung 3.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 7 năm 2018 cho đến khi các con chung trưởng thànhvà có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà đất và công nợ: Không có, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Ngọc A tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Tổng cộng là 300.000 đồng - Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh Ngọc A đã nộp tại biên lai số 08984 ngày 29/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì. Anh Lê Ngọc A đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Cơ quan đã đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Hoài